

Số: 575/2020/QĐ - PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong

Các Thẩm phán: Ông Ngô Văn Dũng
Bà Nguyễn Thu Chinh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Yến – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Phạm Phương Hạnh – Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 671/2016DSST ngày 15 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 26 tháng 9 năm 2016, bị đơn là ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị Thu N có Đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu: Ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị Thu N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 605/2016/TLPT-DS ngày 25/10/2016 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 312 Bộ luật Tố tụng dân sự.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo là ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị Thu N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt không lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không thuộc trường hợp vắng mặt vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Căn cứ vào Điều 148, Điều 295, khoản 3 Điều 296, khoản 2 Điều 312 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 18 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án thụ lý số 605/2016/TLPT-DS ngày 25/10/2016 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

1. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1966

2. Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: ấp B, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Thanh P, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 671/2016DSST ngày 15 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm ông Trần Văn Đ đã nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0009571 ngày 26/9/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh và bà Nguyễn Thị Thu N đã nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0009572 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh được sung vào công quỹ nhà nước.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TPHCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Tòa án nhân dân huyện H;
- Chi cục THA dân sự huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phong